

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ PHÚ MỸ  
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 12-01-2022

V/v “Ly hôn, tranh chấp  
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lưu Thị Liên

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Lệ

Ông Nguyễn Thế Phương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 372/2021/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2021 về “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 67/2021/QĐXX-ST ngày 22 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Bà Lê Thị M, sinh năm 1992; Địa chỉ: Tổ 10, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (có mặt)

*Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1989; Địa chỉ: Tổ 10, khu phố X, phường Y, thị xã Z, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình tố tụng, nguyên đơn bà Lê Thị M trình bày:*

Bà M và ông D tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Tân Thành (nay là phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Vợ chồng sống chung hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn xuất phát từ mâu thuẫn giữa bà M và mẹ ông D, dẫn đến vợ chồng bất hòa, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, tính cách không còn phù hợp nhau, thường xuyên cãi nhau. Bà M và ông D đã ly thân với nhau từ tháng 7 năm 2021 đến nay.

Nay bà M thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án cho bà M được ly hôn với ông D.

- Về con chung: Có 02 con chung Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 18/7/2015 và Nguyễn Phương Bảo H, sinh ngày 12/7/2017. Khi ly hôn bà Lê Thị M yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Bảo H, yêu cầu ông Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi con chung tên Quốc Tr. Không ai cấp dưỡng nuôi con

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

*Theo bản tự khai và quá trình tố tụng, bị đơn ông Nguyễn Văn D trình bày:*

Quá trình chung sống, đăng ký kết hôn, số con chung đúng như bà M trình bày. Về nguyên nhân mâu thuẫn, do mâu thuẫn giữa mẹ chồng với nàng dâu, tình cảm vợ chồng dần lạnh nhạt, bà M không quan tâm gì đến ông D. Vợ chồng đã tự ý ly thân với nhau từ tháng 9 năm 2021 đến nay.

Nay bà M yêu cầu được ly hôn với ông D thì ông D không đồng ý ly hôn vì ông D vẫn muốn vợ chồng quay về đoàn tụ mặc dù ông D không có giải pháp nào để hàn gắn với bà M.

-Về con chung: Ông D xác nhận bà M và ông D có 02 con chung tên Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 18/7/2015 và Nguyễn Phương Bảo H, sinh ngày 12/7/2017. Khi ly hôn ông D đồng ý để bà Lê Thị M trực tiếp nuôi con chung tên Bảo H, ông D yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Quốc Tr. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

-Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu Tòa án giải quyết

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ thụ lý và giải quyết vụ việc trên là đúng thẩm quyền; trong quá trình giải quyết Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tiến hành các thủ tục đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà M, tuyên xử cho bà M được ly hôn với ông D đồng thời giao cháu Vũ Nguyễn Phương Bảo H, sinh ngày 12/7/2017 cho bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành; giao cháu Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 18/7/2015 cho ông D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung bà M, ông D không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng:

Bị đơn có hộ khẩu đăng ký thường trú tại Tổ 10, khu phố Phước Sơn, phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ theo khoản 1 điều 28 và

điểm a khoản 1 điều 35, Điều 36, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự và quan hệ pháp luật của vụ án là “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Ông Nguyễn Văn D đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Nội dung giải quyết:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn D tự nguyện kết hôn vào năm 2014 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phước Hòa, huyện Tân Thành (nay là Ủy ban nhân dân phường Phước Hòa, thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Do đó, hôn nhân của bà M và ông D là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, bà M, ông D chung sống với nhau hạnh phúc đến năm 2019 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Bà M, ông D đã ly thân với nhau từ cuối năm 2019 đến nay. Trong quá trình tố tụng cả bà M và ông D đều trình bày về nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là khác nhau, tuy nhiên chính điều đó thể hiện mâu thuẫn giữa các bên là có thật. Nhận thấy, tình trạng vợ chồng giữa bà M và ông D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà M là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn D xác nhận có 02 con chung Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 18/7/2015 và Nguyễn Phương Bảo H, sinh ngày 12/7/2017. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay con chung Bảo H do bà M trực tiếp nuôi dưỡng, con chung Quốc Tr do ông D trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy để không làm ảnh hưởng đến tâm lý, cuộc sống của các con chung và tạo điều kiện cho các con có một môi trường sống ổn định xét thấy cần giao cháu Nguyễn Phương Bảo H cho bà M được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Quốc Tr cho ông D tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà M, ông D không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Bà M, ông D xác nhận không có nên không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Bà M phải nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 56, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 28, 35, 39, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị M về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn D được ly hôn.

2. Về con chung: Bà Lê Thị M và ông Nguyễn Văn D có 02 con chung. Giao cháu Vũ Nguyễn Phương Bảo H, sinh ngày 12/7/2017 cho bà Lê Thị M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành; giao cháu Nguyễn Quốc Tr, sinh ngày 18/7/2015 cho ông Nguyễn Văn D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Lê Thị M, ông Nguyễn Văn D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà Lê Thị M phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0005590 ngày 16 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ. Như vậy, bà M đã nộp đủ tiền án phí.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12-01-2022) các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm (riêng đối với người vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND cấp xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

**Lưu Thị Liên**